

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH DỰ THẢO THÔNG TƯ
Quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước
ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ nhằm hỗ trợ khách hàng
gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3

I. Căn cứ xây dựng ban hành Thông tư

1. Căn cứ pháp lý.

1.1. Quy định của Luật Các TCTD:

Khoản 2 Điều 103 Luật các TCTD năm 2024 quy định: “Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, mua, bán nợ của tổ chức tín dụng thực hiện theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.”.

- Khoản 4 Điều 147 Luật các TCTD năm 2024 quy định: “Trường hợp đặc biệt để thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đối ngoại, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc phân loại tài sản có, mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động đối với từng trường hợp cụ thể trên cơ sở đề xuất của Ngân hàng Nhà nước.”.

1.2. Chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

- Tại Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát, Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN): (i) Căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 147 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9 năm 2024 về việc phân loại tài sản có, mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý rủi ro nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn, thiệt hại do ảnh hưởng của cơn bão số 3; (ii) Chỉ đạo các ngân hàng thương mại thực hiện cơ cấu lại thời hạn, giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng để khôi phục sản xuất kinh doanh sau bão theo các quy định hiện hành.

- Thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN sẽ xây dựng ban hành Thông tư quy định về việc TCTD thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ nhằm hỗ trợ cho khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3. Đồng thời báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định cho phép TCTD được giữ nguyên nhóm nợ, trích lập dự phòng rủi ro nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3.

2. Sự cần thiết ban hành.

2.1. Quy định và chỉ đạo của Chính phủ:

- Tại Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024, Chính phủ chỉ đạo: (i) Việc khắc phục hậu quả bão số 3 cần thực hiện khẩn trương, nhanh chóng ổn định tình hình nhân dân, khôi phục sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tiếp tục phấn đấu tăng trưởng kinh tế cả năm 2024 khoảng 6,8-7%; các bộ, cơ quan, địa phương, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, thực hiện

khẩn trương, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả Kết luận của Bộ Chính trị, các Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; (ii) Giao NHNN chỉ đạo các ngân hàng thương mại thực hiện cơ cấu lại thời hạn, giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng để khôi phục sản xuất kinh doanh sau bão theo các quy định hiện hành.

- Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao tại Nghị quyết số 143/NQ-CP và phù hợp với Luật Các TCTD, NHNN cần phải ban hành Thông tư quy định về việc TCTD thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ nhằm hỗ trợ cho khách hàng bị ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3, không áp dụng việc kéo dài Thông tư 02/2023/TT-NHNN, do: (i) Thông tư 02/2023/TT-NHNN quy định về cơ cấu nợ và giữ nguyên nhóm nợ sẽ kết thúc vào 31/12/2024. Mặt khác, việc thực hiện Thông tư 02/2023/TT-NHNN nhằm hỗ trợ cho khách hàng gặp khó khăn trong việc trả nợ do ảnh hưởng của cơn bão số 3 sẽ không phù hợp; (ii) Theo quy định của Luật Các TCTD (Khoản 4 Điều 147), trường hợp đặc biệt để thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, việc phân loại tài sản có, mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro là thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ. Do vậy, việc cho phép tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (TCTD) được phân loại giữ nguyên nhóm nợ, thực hiện trích lập dự phòng rủi ro nhằm hỗ trợ cho khách hàng gặp khó khăn trong việc trả nợ do ảnh hưởng của bão số 3 cần được báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định; (iii) Thông tư 02/2023/TT-NHNN quy định cơ cấu và giữ nguyên nhóm nợ đối với số dư nợ phát sinh trước 24/4/2023. Trong khi khách hàng bị ảnh hưởng do cơn bão số 3 là các khoản nợ có thể vừa mới phát sinh.

Căn cứ quy định và chỉ đạo của Chính phủ, việc ban hành Thông tư quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3 là cấp bách và cần thiết để thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 143/NQ-CP.

3. Đánh giá tác động chính sách

- Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của TCTD cho khách hàng có tác động tích cực giúp khách hàng được điều chỉnh lại kế hoạch trả nợ phù hợp với khả năng thu xếp các nguồn tiền trả nợ, đồng thời giúp khách hàng có dòng tiền để tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống.

- Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của TCTD cho khách hàng có thể ảnh hưởng làm thay đổi kế hoạch huy động và sử dụng nguồn vốn của TCTD. Tuy nhiên, quy định tại Thông tư cho phép TCTD được xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ phù hợp theo khả năng tài chính của TCTD. Hiện tại nguồn vốn huy động của các TCTD là khá dồi dào. Mặt khác, trường hợp TCTD cần vốn để đáp ứng nhu cầu về thanh khoản, các TCTD có thể thực hiện được thông qua các công cụ của NHNN (tái cấp vốn, chiết khấu, thị trường mở,...). Do vậy, việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của TCTD cho khách hàng không làm ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình hoạt động và khả năng đảm bảo an toàn trong hoạt động của TCTD.

II. Về dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn do

ảnh hưởng của bão số 3 có 03 Chương: (i) Chương I về quy định chung; (ii) Chương II quy định cụ thể; (iii) Chương III Điều khoản thi hành, với 09 Điều, cụ thể:

Stt	Thông tư quy định về hoạt động cho thuê tài chính của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	Căn cứ pháp lý, cơ sở xây dựng Thông tư
1	<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Thông tư này quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn trong việc trả nợ do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3, ngập lụt, lũ, sạt lở đất sau bão số 3 (sau đây là bão số 3).</p>	<p>1. Quy định pháp luật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoản 2 Điều 103 Luật các TCTD năm 2024 quy định: “Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, mua, bán nợ của tổ chức tín dụng thực hiện theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.”. - Khoản 4 Điều 147 Luật các TCTD năm 2024 quy định: “Trường hợp đặc biệt để thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đối ngoại, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc phân loại tài sản có, mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động đối với từng trường hợp cụ thể trên cơ sở đề xuất của Ngân hàng Nhà nước.”. <p>2. Chỉ đạo của Chính phủ</p> <p>Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024, Chính phủ chỉ đạo:</p> <p>Chính sách, giải pháp hỗ trợ phải nhanh, khả thi, kịp thời, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, trực tiếp vào các đối tượng bị ảnh hưởng;</p> <p>3. Căn cứ quy định và chỉ đạo nêu trên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc phân loại giữ nguyên nhóm nợ, mức trích, phương pháp trích, việc sử dụng DPRR nhằm hỗ trợ khách hàng bị bão số 3 là thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ. - NHNN ban hành Thông tư hướng dẫn TCTD cơ cấu lại thời hạn nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng thiệt hại của bão số 3.
2	<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức tín dụng (không bao gồm ngân hàng chính sách), chi nhánh ngân hàng nước ngoài. 2. Khách hàng (bao gồm cả chi nhánh, văn phòng đại diện) của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (trừ khách hàng là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài) trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Giang, Phú Thọ, Thái Nguyên, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lào Cai, Yên Bái, Lai Châu, Sơn La, Điện Biên, Hoà Bình, Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình, Quảng Ninh, Thanh Hóa gặp khó khăn trong việc trả nợ do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3. 3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn trong việc trả nợ do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hiện tại các ngân hàng chính sách (NHCSXH, VDB) có cơ chế xử lý nợ bị rủi ro riêng do Thủ tướng Chính phủ quy định. Do vậy, Thông tư này không điều chỉnh hoạt động cơ cấu nợ lại thời hạn trả nợ của các ngân hàng chính sách. 2. Thông tư này chỉ quy định cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng trên địa bàn 26 tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương bị ảnh hưởng bởi bão số 3 (theo Công điện số 92/CĐ-TTg ngày 10/9/2024), không bao gồm các khách hàng là TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
3	<p>Điều 3. Áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan</p> <p>Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn trong việc trả nợ do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3 được thực hiện</p>	<p>1. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ của TCTD cho khách hàng đã được quy định cụ thể tại văn bản hướng dẫn nghiệp vụ (Thông tư 39/2016/TT-NHNN, Thông tư 26/2024/TT-NHNN). Do vậy, Thông tư này chỉ quy định một số nội dung cần</p>

	<p>theo quy định tại Thông tư này; các nội dung khác liên quan đến cơ cấu lại thời hạn trả nợ không quy định tại Thông tư này, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.</p>	<p>thiết phù hợp để cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng bị ảnh hưởng của bão số 3 trên tại các địa bàn 26 tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương. Các nội dung không quy định tại Thông tư này, TCTD thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.</p>
4	<p>Điều 4. Cơ cấu lại thời hạn trả nợ Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được xem xét quyết định cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với đối với số dư nợ gốc và/hoặc lãi của khoản nợ trên cơ sở đề nghị của khách hàng, khả năng tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và đáp ứng các quy định sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khách hàng quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này có dư nợ gốc phát sinh trước ngày 07/9/2024 và từ hoạt động cho vay, cho thuê tài chính. 2. Phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi trong khoảng thời gian từ ngày 07/9/2024 đến hết ngày 31/12/2025. 3. Số dư nợ của khoản nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ còn trong hạn hoặc quá hạn đến 10 (mười) ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán, thời hạn trả nợ theo hợp đồng, thỏa thuận. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với số dư nợ của khoản nợ đã quá hạn trên 10 (mười) ngày trong khoảng thời gian từ ngày 07/9/2024 đến ngày Thông tư này có hiệu lực khi thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ lần đầu tiên theo quy định tại Thông tư này. 4. Khách hàng được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đánh giá gặp khó khăn không có khả năng trả nợ đúng hạn nợ gốc và/hoặc lãi theo hợp đồng, thỏa thuận thuộc một trong các trường hợp sau đây: <ol style="list-style-type: none"> a) Do khách hàng bị ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3; b) Do đối tác (đối tác có hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn bị ảnh hưởng của bão số 3 quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này) của khách hàng bị ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3 nên không thực hiện được đúng, đầy đủ các cam kết, thỏa thuận đã ký với khách hàng. 5. Khách hàng được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đánh giá: <ol style="list-style-type: none"> a) Khách hàng có khả năng trả nợ đầy đủ nợ gốc và/hoặc lãi theo thời hạn trả nợ được cơ cấu lại, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này; b) Khách hàng bị ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3 và đang cần có thời gian để ổn định đời sống, xây dựng, tìm kiếm phương án khôi phục sản xuất kinh doanh. Việc xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với trường hợp này được thực hiện trong 03 tháng đầu tiên kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực và thời gian cơ cấu 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Về thời gian thực hiện chính sách dự kiến là từ ngày 07/9/2024 đến hết năm 2025, do: (i) Bão số 3 bắt đầu ảnh hưởng đến Việt Nam từ ngày 07/9/2024; (ii) Tại NQ số 143 Chính phủ chỉ đạo: “... một số chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp có thể kéo dài, bổ sung nguồn lực thực hiện đến hết năm 2025 để phù hợp với sự phục hồi của doanh nghiệp, hộ kinh doanh và yếu tố mùa vụ trong sản xuất kinh doanh...”. 2. Thông tư quy định cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với đối với số dư nợ gốc và/hoặc lãi của khoản nợ phát sinh nghĩa vụ trong khoảng thời gian từ ngày 07/9/2024 đến hết ngày 31/12/2025. 3. Bão, lũ lụt, sạt lở kéo dài nhiều ngày sau bão, gây ngập, lũ lụt trong nhiều ngày. Mặt khác, sau bão lụt công tác khắc phục thiên tai, tìm kiếm cứu nạn người mất tích cũng cần nhiều thời gian. Do vậy, có thể phát sinh khoản nợ quá hạn trên 10 ngày và không được cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định hiện hành. Vì vậy, các TCTD kiến nghị có quy định để xử lý đối với tình huống này. Kiến nghị cho phép cơ cấu khoản nợ quá hạn trên 10 ngày trên của TCTD là có thể xảy ra trên thực tế và hợp lý. Do vậy, khoản 3 Điều 4 dự thảo Thông tư đã có quy định để xử lý đối với vấn đề này. 4. Thực tế có thể xảy trường hợp khách hàng không bị ảnh hưởng, thiệt hại về tài sản. Tuy nhiên, do đối tác của khách hàng ở trong vùng bị ảnh hưởng của bão số 3, bị ảnh hưởng do bão nên không thể thực hiện được đúng cam kết, thỏa thuận với khách hàng dẫn đến khách hàng gặp khó khăn. Đây là tình huống khách quan, bất khả kháng và có thể xảy ra trong thực tế. Do vậy, Thông tư có quy định để xử lý đối với tình huống này. 5. Tại buổi làm việc, TCTD có ý kiến: <ol style="list-style-type: none"> (i) Nhiều khách hàng bị thiệt hại nặng (mất hết lồng bè và cá, thiệt hại phần lớn vật nuôi cây trồng,...). Sau khi hết thiên tai, khách hàng cần thời gian nhất định để tìm kiếm cứu nạn người mất tích, thu dọn, sắp xếp, sửa chữa lại nhà cửa, cơ sở kinh doanh. Việc thu xếp nguồn vốn để sửa chữa, phục hồi các cơ sở SXKD, mua giống vật nuôi, cây trồng cũng hết sức khó khăn. Do vậy, việc xây dựng kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, kế hoạch trả nợ đảm bảo khả năng trả nợ sau cơ cấu theo quy định hiện hành về cơ cấu lại thời hạn trả nợ là rất khó khăn. (ii) Việc tổng hợp đánh giá thiệt hại và thực hiện các chính sách của nhà nước (bồi thường thiệt hại do thiên tai, khoản nợ) cũng cần khá nhiều thời gian để xử lý. Thực tế, việc xử lý khoản nợ cho

	<p>thời hạn trả nợ không quá 01 năm kể từ ngày được cơ cấu lại thời gian trả nợ.</p> <p>6. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với khoản nợ vi phạm quy định pháp luật.</p> <p>7. Việc xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ được thực hiện từ ngày Thông tư này có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2025 và không giới hạn về số lần cơ cấu lại thời hạn trả nợ.</p> <p>8. Thời điểm trả nợ cuối cùng của số dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ (kể cả trường hợp gia hạn nợ) được xác định phù hợp với mức độ khó khăn của khách hàng nhưng không vượt quá ngày 31/12/2026.</p>	<p>khách hàng thuộc lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn phải cần 6-8 tháng (có trường hợp là hơn 1 năm) do phải thực hiện xử lý tại nhiều cấp ở địa phương (TCTD, khách hàng, chính quyền địa phương, NHNN chi nhánh, Sở Tài chính, UBND tỉnh), các bộ (NHNN, Bộ Tài chính) và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.</p> <p>Do vậy, để có thể hỗ trợ kịp thời cho khách hàng, phù hợp với các tình huống thực tế phát sinh nêu trên. Do đó điểm b khoản 5 Điều 4 Thông tư đã có quy định để xử lý đối với tình huống nêu trên, đảm bảo TCTD có thể triển khai thực hiện ngay chính sách hỗ trợ cơ cấu nợ cho khách hàng theo quy định pháp luật.</p> <p>6. Việc quy định cụ thể thời gian cho mỗi lần cơ cấu lại thời hạn trả nợ là không thực tế, do: (i) Mức độ thiệt hại, ảnh hưởng do bão gây ra cho khách hàng là khác nhau giữa các khách hàng nên không thể xác định mức thời gian phù hợp; (ii) Thông tư 39 hiện nay không quy định cụ thể về thời gian cơ cấu lại thời hạn trả nợ mà cho phép TCTD xác định phù hợp với khả năng trả nợ của khách hàng.</p> <p>Tuy nhiên để kiểm soát về chính sách, khoản 8 quy định cụ thể về thời điểm trả nợ cuối cùng của số dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ.</p>
5	<p>Điều 5. Theo dõi đối với khoản nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ</p> <p>1. Khoản nợ có số dư nợ đã được cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Thông tư này nhưng sau đó không được tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tiếp tục cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Thông tư này thì tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với các khoản nợ này phù hợp theo quy định về nghiệp vụ cấp tín dụng có liên quan.</p> <p>2. Đối với số lãi phải thu của khoản nợ cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Thông tư này trong trường hợp được Thủ tướng Chính phủ cho phép giữ nguyên nhóm nợ đủ tiêu chuẩn (nhóm 1), kể từ ngày được cơ cấu lại, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không phải hạch toán thu nhập (dự thu) mà thực hiện theo dõi ngoại bảng để đơn đốc thu; thực hiện hạch toán vào thu nhập khi thu được theo quy định của pháp luật về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.</p>	<p>1. Trường hợp, khoản nợ đã được cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Thông tư này nhưng sau đó không được TCTD tiếp tục cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Thông tư này thì TCTD thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với các khoản nợ này phù hợp theo quy định về nghiệp vụ cấp tín dụng có liên quan.</p> <p>2. Việc quy định về số lãi phải thu của khoản nợ cơ cấu lại thời hạn trả nợ được Thủ tướng Chính phủ cho phép giữ nguyên nhóm nợ đủ tiêu chuẩn (nhóm 1) là để phù hợp với quy định về cơ chế tài chính của TCTD, tương tự với quy định tại Thông tư 02/2023/TT-NHNN hiện đang thực hiện.</p>
6	<p>Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p> <p>1. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm về quyết định cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Thông tư này, thực hiện kiểm tra, kiểm soát nội bộ đảm bảo giám sát chặt chẽ, an toàn, phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ để trục lợi.</p>	<p>Quy định về trách nhiệm của TCTD trong việc triển khai thực hiện, tương tự như quy định tại Thông tư 02/2023/TT-NHNN hiện đang thực hiện.</p>

	<p>2. Ban hành quy định nội bộ về cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định của Thông tư này để thực hiện thống nhất trong toàn hệ thống, trong đó quy định cụ thể các nội dung sau:</p> <p>a) Tiêu chí xác định khoản nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Thông tư này;</p> <p>b) Trình tự, thủ tục, phân công, phân cấp, nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong việc thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Thông tư này bảo đảm nguyên tắc cá nhân, bộ phận quyết định cơ cấu lại thời hạn trả nợ không là cá nhân, bộ phận phê duyệt cấp tín dụng, trừ trường hợp việc cấp tín dụng do Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc/Giám đốc, ngân hàng mẹ (đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài) thông qua. Trường hợp việc xét duyệt cấp tín dụng và xét duyệt cơ cấu lại thời hạn trả nợ thực hiện thông qua cơ chế hội đồng thì Chủ tịch Hội đồng xét duyệt cơ cấu lại thời hạn trả nợ không phải là Chủ tịch Hội đồng xét duyệt cấp tín dụng và ít nhất hai phần ba (2/3) thành viên Hội đồng xét duyệt cơ cấu lại thời hạn trả nợ không phải là thành viên của Hội đồng xét duyệt tín dụng;</p> <p>c) Tần suất rà soát, đánh giá khả năng trả nợ của khách hàng sau khi được cơ cấu lại thời hạn trả nợ; theo dõi, kiểm tra, kiểm soát, giám sát việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>3. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài gửi 01 (một) bản quy định nội bộ quy định tại khoản 2 Điều này cho Ngân hàng Nhà nước (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đặt trụ sở chính) theo quy định pháp luật.</p> <p>4. Trong thời hạn 10 (mười) ngày đầu tiên của mỗi tháng, tổ chức tín dụng (trừ quỹ tín dụng nhân dân), chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải gửi báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng) về tình hình thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ đến ngày cuối cùng của tháng liền trước theo quy định tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm Thông tư này.</p> <p>5. Trong thời hạn 10 (mười) ngày đầu tiên của mỗi tháng, tổ chức tín dụng là Quỹ tín dụng nhân dân phải gửi báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh) nơi đặt trụ sở chính về tình hình thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ đến ngày cuối cùng của tháng liền trước theo quy định tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm Thông tư này.</p>	
7	<p>Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p> <p>1. Trách nhiệm của Vụ Tín dụng các ngành kinh tế</p>	<p>Quy định về trách nhiệm của các đơn vị thuộc NHNN trong việc triển khai thực hiện, tương tự như quy định tại Thông tư 02/2023/TT-NHNN hiện đang thực hiện.</p>

	<p>a) Tổng hợp báo cáo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư này và điểm a khoản 3 Điều này;</p> <p>b) Chủ trì, phối hợp với Vụ Chính sách tiền tệ, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và các đơn vị liên quan trong việc tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.</p> <p>2. Trách nhiệm của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng Thực hiện thanh tra, giám sát việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện Thông tư này theo chức năng, nhiệm vụ.</p> <p>3. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh</p> <p>a) Theo dõi, đôn đốc, tra soát và kiểm duyệt mẫu biểu báo cáo của Quỹ tín dụng nhân dân quy định tại khoản 5 Điều 6 Thông tư này; theo dõi, tra soát và kiểm duyệt báo cáo của các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn theo mẫu biểu báo cáo quy định tại Phụ lục 01 Thông tư này;</p> <p>b) Thực hiện thanh tra, giám sát việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện Thông tư này theo chức năng, nhiệm vụ.</p>	
8	<p>Điều 8. Hiệu lực thi hành Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng 10 năm 2024.</p>	<p>Điều này quy định về thời gian hiệu lực của Thông tư.</p> <p>Theo chỉ đạo của Chính phủ, chính sách cần ban hành ngay. Do vậy, NHNN đã có văn bản gửi Bộ Tư pháp có ý kiến đề NHNN trình Thủ tướng Chính phủ cho phép Thông tư cơ cấu nợ được ban hành theo trình tự thủ tục rút gọn.</p>
9	<p>Điều 9. Tổ chức thực hiện Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, Chánh Thanh tra giám sát, ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.</p>	<p>Quy định về việc tổ chức thực hiện Thông tư sau khi được ban hành, tương tự như quy định tại Thông tư 02/2023/TT-NHNN hiện đang thực hiện.</p>